

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

Mường tè, ngày 08 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 19/2025/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn, anh: Lê Văn T, sinh ngày 04/09/1986 - Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh L.

- Số điện thoại: 0979198610; số fax: không.

2. Bị đơn, chị: Giàng Thị L, sinh ngày 09/07/2002 - Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T, sinh ngày 04/09/1986 - Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh L và chị Giàng Thị L, sinh ngày 09/07/2002 - Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Giàng Thị L, thoả thuận, nhất trí: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Giàng Thị L, không có con chung. Không đề nghị tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Văn T và chị Giàng Thị L, không có tài sản chung, nợ chung. Không đề nghị tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Lê Văn T và chị Giàng Thị L, thỏa thuận, nhất trí. Anh Lê Văn T nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Anh Lê Văn T nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền 150.000 đồng, cụ thể như sau:

- Anh Lê Văn T nộp số tiền 75.000 đồng và nộp cho chị Giàng Thị L số tiền 75.000 đồng. Được khấu trừ trong tổng số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0000719, ngày 18/02/2025. Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh L.

- Trả lại số tiền 150.000 đồng dự phí sơ thẩm đã nộp theo quy định của pháp luật - Cho anh Lê Văn T, sinh ngày 04/09/1986 - Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh L - Số điện thoại: 0979198610.

- Chị Giàng Thị L. Không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- CCTHADS huyện M;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Xuân Hải